

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 86/2022/HNGĐ –ST

Ngày: 25 - 8 - 2022

V/v trA chấp:

“Ly hôn và nuôi con chung”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DA**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Tuyên**.  
*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Trần Văn Mới**

2/ Ông **Lê Hoàng Long**

*- Thư ký Tòa án - Ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Phúc Hưng**

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:*

Ông **Phạm Văn Tú** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2022. Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022, về việc: “Ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 427/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**-Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Hoài T**, sinh năm 1993. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Trảng T, xã Hòa A, huyện Giồng R, tỉnh K.

**-Bị đơn:** Ông **Lê Tiến A**, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đông L, xã Đông B, huyện T, thành phố C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Phía nguyên đơn bà Nguyễn Hoài T xin ly hôn với ông Lê Tiến A.

Bà Nguyễn Hoài T (nguyên đơn) trình bày: Bà và ông Lê Tiến A chung sống như vợ chồng vào đầu năm 2015, có đăng ký kết hôn quá hạn vào ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Đông Bình, huyện Thới Lai. Sau khi thành hôn về chung sống tại ấp Đông Lợi, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Đến

đầu năm 2020 thì bà và ông Lê Tiến A ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc ly thân là do bà và ông Lê Tiến A bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, chung sống không còn hạnh phúc. Quá trình chung sống thì bà và ông Tiến A có 01 con chung tên Lê Kim Q, sinh ngày 14/02/2016 do bà đang trực tiếp nuôi dưỡng. Nay bà xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Lê Tiến A nữa nên xin ly hôn với ông Lê Tiến A.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà và ông Lê Tiến A không thiếu nợ ai cũng như không ai thiếu nợ ông, bà nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con chung: Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Lê Kim Quyên, sinh ngày 14/02/2016 mà không yêu cầu ông Lê Tiến A phải cấp dưỡng nuôi con. Bà xác định có đủ điều kiện về kinh tế và thời gian để nuôi dưỡng con chung và lo cho ăn học tốt.

Ông Lê Tiến A không có mặt theo thông báo, triệu tập của Tòa án nên không có lời khai. Đối với ông Lê Tiến A thì Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông Lê Tiến A đã vắng mặt tại phiên tòa lần đến lần thứ hai không rõ lý do.

#### **Ý kiến của kiểm sát viên:**

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký ghi biên bản phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn. Bị đơn được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. (Có bài phát biểu kèm theo)

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Ông Lê Tiến A là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông Lê Tiến A là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoài T và ông Lê Tiến A có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm bà Nguyễn Hoài T vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn với ông Lê Tiến A. Đối với ông Lê Tiến A thì từ lúc thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định nhưng ông Lê Tiến A vẫn vắng mặt tại các phiên tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không rõ lý do. Vấn đề này thấy rằng: Ông Lê Tiến A không có mặt để tham gia phiên hòa

giải cũng như phiên tòa xét xử cho thấy ông Lê Tiến A không còn quan tâm đến vấn đề hôn nhân giữa ông với bà Nguyễn Hoài T. Xét mâu thuẫn vợ chồng của bà T và ông Lê Tiến A đã đến mức trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu tiếp tục chung sống không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Hội đồng xét xử nghĩ cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T. Cho bà Nguyễn Hoài T ly hôn với ông Lê Tiến A là đúng với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung của bà T và ông Lê Tiến A là Lê Kim Q, sinh ngày 14/02/2016, xét từ khi bà T và ông Tiến A ly thân cho đến nay thì Lê Kim Quyên do bà Nguyễn Hoài T là mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó cần chấp nhận yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con của bà Nguyễn Hoài T. Giao Lê Kim Quyên, sinh ngày 14/02/2016 cho bà Nguyễn Hoài T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là đúng thực tế. Bà Nguyễn Hoài T không có yêu cầu ông Lê Tiến A phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Hoài T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà T cho rằng không có nợ chung với ông Lê Tiến A, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Cần dành cho ông Lê Tiến A một vụ kiện dân sự khác liên quan đến việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung (nếu có).

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Cần buộc bà Nguyễn Hoài T chịu nộp theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng Điều 28, 35, 39, Khoản 4 Điều 147, 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 56, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Hoài T. Cho bà Nguyễn Hoài T và ông Lê Tiến A được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao Lê Kim Q, sinh ngày 14/02/2016 cho bà Nguyễn Hoài T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Ông Lê Tiến A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Tiến A được quyền lui tới thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có yêu cầu của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà T cho rằng không có nợ chung với ông Lê Tiến A, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Dành cho ông Lê Tiến A một vụ kiện dân sự khác liên quan đến việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, trả chấp tài sản chung và nợ chung (nếu có).

Về án phí: Buộc bà Nguyễn Hoài T chịu nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005481 ngày 19/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân địa phương đối với đương sự vắng mặt để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

**Nơi nhận :**

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- UBND xã Đông Bình;
- Đương sự;
- Lưu hs, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hoài Tuyên**